

Số: 12/KH-UBND

Long Phú, ngày 15 tháng 02 năm 2019

KẾ HOẠCH

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019

Thực Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019,

Ủy ban nhân dân huyện Long Phú xây dựng Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện có chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW, Luật PBGDPL, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; các Điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam là thành viên, nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2019; Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 của Chính phủ và Đề án về PBGDPL trên địa bàn huyện.

- Tăng cường hiệu quả công tác quản lý nhà nước về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; nhân rộng các mô hình, cách làm mới có hiệu quả; nâng cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, công chức, đảng viên nhằm tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật trong xã hội.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng; quy định pháp luật về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; bám sát các Nghị quyết của Quốc hội; chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chính quyền địa phương, gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của các Phòng, ban ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Bám sát và thực hiện đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; đề cao trách nhiệm người đứng đầu; phát huy vai trò tham mưu, tư vấn của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện, của cơ quan thường trực Hội đồng; đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, lồng ghép các hoạt động.

- Phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn, lĩnh vực và nhu cầu xã hội, có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, huy động, khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Hướng dẫn, tổng kết thực tiễn thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PBGDPL, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật...).

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu, UBND cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.2. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 trên địa huyện, các Chương trình PBGDPL và các Đề án về PBGDPL trên địa bàn huyện.

- Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban ngành được phân công chủ trì thực hiện Đề án, Chương trình PBGDPL và UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên.

1.3. Tăng cường truyền thông về PBGDPL, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2018 - 2021” (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành), tập trung trọng tâm vào xây dựng (chia sẻ, liên kết) với Cổng thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật, Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia; cập nhật, nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật; tăng cường ứng dụng mạng xã hội trong công tác PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.4. Tham mưu, thực hiện tốt các nhiệm vụ, hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng.

1.5. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật bằng các hình thức phù hợp với đối tượng, địa bàn; tập trung vào các luật, pháp lệnh, văn bản mới ban hành hoặc thông qua năm 2018 và năm 2019; dự thảo, pháp lệnh quan trọng, liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là các lĩnh vực: Cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; hỗ trợ khởi nghiệp; khiếu nại, tố cáo; bảo vệ môi trường; an toàn vệ sinh thực phẩm; phòng, chống cháy nổ; an toàn giao thông đường bộ; pháp luật về biển, đảo; vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội;...

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, Phòng Tài Chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Văn hóa và Thông tin, Đài Truyền thanh huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.6. Hướng dẫn, tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2019 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của các Phòng, ban ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm, cao điểm từ ngày 01/11 đến 09/11/2019.

1.7. Quán triệt và triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật sau khi được ban hành.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.8. Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan tham mưu: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.9. Thực hiện các nhiệm vụ PBGDPL trong nhà trường và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trọng tâm vào đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, học tập môn học pháp luật và giáo dục công dân theo hướng tiên tiến, hiện đại, phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.10. Thực hiện PBGDPL cho đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL. Trọng tâm là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp; Công an huyện; Ban Chỉ huy quân sự huyện; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Phòng Dân tộc; các Phòng, ban ngành huyện có liên quan và UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam huyện, Huyện đoàn, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam huyện và các Hội có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, tổng kết thực tiễn thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.2. Củng cố, nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở gắn với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” (sau khi được Thủ tướng Chính phủ ban hành) và Chương trình bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên (Chương trình khung của Bộ Tư pháp).

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cấp xã; UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hướng dẫn thủ tục yêu cầu Tòa án ra quyết định công nhận kết quả hòa giải thành ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, đề nghị Tòa án nhân dân huyện thực hiện theo trách nhiệm và phạm vi quản lý.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.4. Tiếp tục tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, nhất là trong công tác hòa giải ở cơ sở các vụ bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại địa phương năm 2019.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Công tác xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và phối hợp quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện Hương ước, Quy ước

3.1. Chỉ đạo, hướng dẫn, rà soát các quy định, đánh giá thực tiễn triển khai nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp và UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.2. Tiếp tục triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 và Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 19/10/2017 của UBND huyện về triển khai thực hiện quy định về xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp và UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.3. Theo dõi, hướng dẫn, triển khai giải pháp để thực hiện tốt việc đánh giá, công nhận, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 21/6/2017 của UBND tỉnh quy định về xây dựng, xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp, UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3.4. Phối hợp kiểm tra, kiến nghị việc xử lý quy ước vi phạm do có nội dung trái pháp luật, xâm phạm các quyền con người, quyền công dân theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin.
- Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cá nhân, tổ chức trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và huy động sự hỗ trợ, tài trợ kinh phí cho công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các Phòng, ban ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Đánh giá, khảo sát, nhân rộng các mô hình, cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp; UBND các xã, thị trấn.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

6. Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp tham mưu UBND huyện chỉ đạo thực hiện.
- Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm thực hiện

1.1. Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện

Căn cứ nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền, PBGDPL của Hội đồng, chú trọng đổi mới hình thức tuyên truyền, đề cao vai trò, trách nhiệm của các thành viên với sự phân công nhiệm vụ rõ ràng, cụ thể và phù hợp với chức năng đối tượng quản lý của đơn vị.

1.2. Các phòng, ban ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Trên cơ sở Kế hoạch này đề nghị các Phòng, ban ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng Kế hoạch chi tiết năm 2019 phù hợp với điều kiện và tình hình thực tiễn; có giải pháp bảo đảm nguồn nhân lực, kinh phí thực hiện các nhiệm vụ công tác phổ biến giáo dục pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

1.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, theo phân cấp ngân sách hiện hành.

1.4. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện

Tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động PBGDPL phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành.

1.5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Chỉ đạo các tổ chức thành viên tích cực phối hợp với các Phòng, ban ngành huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này; đẩy mạnh lồng ghép hoạt động PBGDPL và vận động Nhân dân chấp hành pháp luật trong phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và các phong trào đoàn thể khác.

1.6. Phòng Tư pháp

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Mục II Kế hoạch này; theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn các Phòng, ban ngành, đoàn thể huyện và UBND các xã, thị trấn thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu UBND huyện báo cáo kết quả về Sở Tư pháp theo định kỳ.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL và tham mưu Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, điều hành hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện quy ước theo quy định.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này được bố trí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Phòng Tư pháp trước ngày **10/5/2019** (đối với báo cáo 6 tháng) và trước ngày **15/11/2019** (đối với báo cáo năm) để tổng hợp trình UBND huyện báo cáo Sở Tư pháp.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về UBND huyện (thông qua Phòng Tư pháp) để thống nhất thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT. HU, TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Ủy ban MTTQVN và các đoàn thể huyện;
- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Các Phòng, ban ngành huyện;
- Thành viên Hội đồng PHPGDPL huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VP. HĐND và UBND huyện
(VT-LT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Tấn Vũ

